

## 生字练习 班級二年三王/主日期14-6-2014 姓名4年

mā	ma	zili	al	chī	hóng	shão	yú
					ZI shi		
ying	wei	hong	shão	yū	5hl	xian	de
	为	T	火茶	田	是	成	白勺
huān	huan	zui	zui	di	chī	zhà	ai
汉	又欠	最	最	一大	D'Z xian	杂	菜
ying	wei	zhà	cdi	hèn	xian	hěn	xian
因	为	杂	菜	很	版 xido	很	成
lè :	le	zui	di	chī	xido	bál	cài
4	主	思	The second	四包	you	白	菜
ying	wei	xião	bai	cài	you	dan	dan
因	为	1	白	菜	頏	文火	沙
de	xiang	wer	bà		zui		
台台	利日	口未	公	盆	最 ying	为	应包
tang	chù		bái	cai	ying	wei	táng
米唐	西昔	大	白	* you	田	为	* 唐
chù	dà	bái	cài	you	suan	you	tian
西昔	大	白	*	又	西台	R	香甘
		I I			Supe	N! L	ove it